

Bản án số: 189/2021/HS-PT
Ngày: 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngẫu.

Các Thẩm phán: Bà Dương Thúy Hằng;

Bà Nguyễn Thị An Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phổ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Lý T (Tài V), do có kháng cáo của bị cáo Lý T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HS-ST, ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo

Lý T (tên gọi khác: Tài V), sinh năm 1970 tại tỉnh N; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh N; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; con ông Lý K, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1933 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: 01 tiền sự, bị Công an phường T, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ (*Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 216/QĐ-XPVPHC ngày 22/7/2020*). Mới nộp phạt ngày 15-12-2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: tại Bản án số 181/STHS ngày 03/12/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh N và Bản án số 459/HSPT ngày 14/04/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố C xử phạt bị cáo Lý T 05 năm tù về tội “Cướp tài

sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10-8-2005; hiện nay đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 14-12-2020, tại quán Cà phê (không có tên) thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh N do bà Lý Thị B, sinh năm 1953, làm chủ. Tại đây Công an phường T bắt quả tang Lý T, Trương Văn A, sinh năm 1977; Ha Na P, sinh năm 1983, cùng trú tại khu phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh N; Nguyễn Hoàng L, sinh năm 2006 trú tại tổ 1, khu phố Sân C, phường H, thị xã T, tỉnh N đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tiến lên. Tang vật thu giữ gồm 01 bộ bài tây loại 52 lá và tổng số tiền 2.205.000 đồng.

Quá trình điều tra chứng minh được: vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/12/2020 Lý T cùng với A, P, L đến quán Cà phê (không có tên) do bà Lý Thị B làm chủ để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tiến lên, quy định thắng nhất, thua nhất là 10.000 đồng; thắng nhì, thua nhì là 5.000 đồng. Đến 12 giờ cùng ngày thì bị Công an phường T, thành phố N, tỉnh N kiểm tra thu giữ tang vật cùng tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.205.000 đồng. Trong đó, thu giữ số tiền của T 210.000 đồng, L 135.000 đồng, A 925.000 đồng và P 935.000 đồng.

Qua xác minh Lý T đã bị Công an phường T, thành phố N xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định số 216/QĐ-XPVPHC ngày 22/7/2020; chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên Công an phường T đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo

theo luật định.

Ngày 24-9-2021, bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo T bổ sung thêm nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lý T mức án 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lý T không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lý T: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo đi làm kiếm tiền nuôi anh ruột của bị cáo đang bị bệnh tai biến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lý T bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử vào ngày 15-9-2021; ngày 24-9-2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo; tại phiên tòa bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14-12-2020, tại quán Cà phê (không có tên) thuộc khu phố N, phường T, thành phố N, tỉnh N do bà Lý Thị B làm chủ, Lý T cùng với Trương Văn A, Ha Na P, Nguyễn Hoàng L thực hành vi đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tiến lên. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bị Công an phường T, thành phố N bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng và tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.205.000 đồng. Bị cáo Lý T có 01 tiền sự, bị Công an phường T, thành phố N, tỉnh N xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” (theo Quyết định số 216/QĐ-XPVPHC ngày 22/7/2020 xử phạt số tiền 1.500.000 đồng), bị cáo chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lý T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần có hình phạt tương xứng cho bị cáo để đảm bảo điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo và đồng thời để giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo cùng với 03 người (A, N, L) tham gia đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài tiến lên, mức độ thắng thua nhỏ (thua nhất, thắng nhất là 10.000 đồng; thua nhì, thắng nhì là 5.000 đồng); tổng số tiền thu trên chiếu bạc và trên người các con bạc là 2.205.000 đồng, trong đó của bị cáo là 210.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung giấy xác nhận của địa phương, bị cáo là dân lao động nghèo, hằng ngày đi bán vé số dạo, phải phụ nuôi dưỡng người anh ruột bị bệnh tai biến; bị cáo bổ sung thêm chứng từ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo tham gia đánh bạc mức độ thắng, thua nhỏ; số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc chỉ có 210.000 đồng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần xử phạt tù, chỉ cần xử bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[7] Bị cáo làm nghề bán vé số, thu nhập không ổn định, nên miễn khâu trừ thu nhập hằng tháng cho bị cáo.

[8] Từ những phân tích trên, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý T; không chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên, sửa bản án sơ thẩm.

[9] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Lý T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2021/HS-ST, ngày 15-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Xử phạt bị cáo Lý T (tên gọi khác: Tài V) 01(một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

1.2. Giao bị cáo Lý T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh N để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh N trong việc giám sát, giáo dục người đó.

1.3. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh N được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

1.4. Trong trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt chuyển đi nơi khác, thì Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh N có trách nhiệm thông báo ngay cho Tòa án đã ra quyết định thi hành án kèm theo hồ sơ của người đó để Tòa án làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người bị kết án chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục.

1.5. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

1.6. Miễn việc khấu trừ thu nhập hằng tháng cho bị cáo Lý T.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Sở tư pháp tỉnh TN
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN
- Phòng PV 06 CA tỉnh TN;
- TAND thành phố N;
- CC THADS thành phố N;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Ngẫu

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Tây Ninh (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tấn Phát Nguyễn Văn Tới Đặng Thị Ngọc Dung